

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/DS-ST
Ngày 14/10/2021
(V/v Tranh chấp nợ hụi)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hùng và ông Nguyễn Minh Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp nợ hụi”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp Phước Th, xã An Ph, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Anh Lý Minh Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp Phước Th A, xã An Ph, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

(Anh T có mặt, Anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 25/01/2021 và trong quá trình tố tụng anh Đặng Văn T trình bày:

Vào tháng 10/2016 âm lịch anh Lý Minh Đ có tham gia chơi hụi do anh làm chủ, loại hụi 2.000.000 đồng, hụi có 52 lần, mỗi tháng khai 01 lần, Anh Đ tham gia 01 chung, tham gia đến kỳ khai thứ 5 (tháng 3/2017) thì hốt. Sau khi hốt xong thì Anh Đ có đóng hụi chết cho anh nhưng không đầy đủ, anh có ghi theo dõi trong sổ thì Anh Đ đóng đến kỳ khai thứ 13, sau đó thì không đóng cho đến nay, mặc dù anh đã đến nhà yêu cầu Anh Đ trả tiền hụi nhưng Anh Đ vẫn không trả. Dây hụi này đã mất vào ngày 20/3/2020 âm lịch. Tính đến hụi mất thì Anh Đ còn nợ 38 kỳ hụi chết với số tiền là 76.000.000 đồng. Tại đơn khởi kiện anh yêu cầu Anh Đ có trách nhiệm trả cho anh số tiền hụi 76.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay anh rút một phần khởi kiện, anh chỉ yêu cầu Anh Đ trả số tiền hụi là 64.000.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 14/6/2021 của anh Lý Minh Đ trình bày: Anh thống nhất có tham gia hụi do anh Đặng Văn T làm chủ hụi cụ thể hụi 2.000.000 đồng, hụi có 52 chung, anh tham gia 01 chung, sau đó anh đóng được 15 lần thì hốt, sau khi hốt xong thì anh có đóng hụi chết cho Anh T được 04 lần nữa, tổng cộng anh đóng hụi cho Anh T được 19 lần nên còn nợ Anh T tiền hụi là 32 lần với số tiền là 64.000.000 đồng thì vẫn chưa đóng cho đến nay, anh đồng ý trả cho Anh T là 64.000.000 đồng nhưng anh xin được trả dần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Xét thấy giao dịch hụi giữa Anh T và Anh Đ là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế. Tại phiên tòa hôm nay Anh T rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Anh T chỉ yêu cầu Anh Đ giao trả số tiền hụi là 64.000.000 đồng, Anh Đ thừa nhận có nợ tiền hụi của Anh T nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh T, buộc Anh Đ có nghĩa vụ giao trả cho Anh T số tiền hụi là 64.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch Anh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Văn T khởi kiện tranh chấp nợ hui với anh Lý Minh Đ, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ H.

Anh Lý Minh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt của anh Lý Minh Đ.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Giữa Anh T và Anh Đ có giao dịch hui với nhau là hoàn toàn xảy ra trên thực tế. Mặc dù hui đã mãn vào ngày 20/3/2020 (âm lịch) nhưng Anh Đ vẫn không trả tiền hui. Tại phiên tòa hôm nay Anh T chỉ yêu cầu Anh Đ trả tiền hui là 64.000.000 đồng, trong quá trình làm việc Anh Đ thừa nhận có nợ tiền hui của Anh T là 64.000.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật, các đương sự không cần phải có nghĩa vụ chứng minh. Do đó, Anh T khởi kiện yêu cầu Anh Đ trả tiền hui là hoàn toàn có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc Anh Đ có nghĩa vụ trả cho Anh T số tiền hui là 64.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay Anh T rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Đ có nghĩa vụ nộp số tiền: $64.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 3.200.000 \text{ đồng}$.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Đặng Văn T không phải chịu, Anh T đã tạm dự nộp số tiền tạm ứng án phí 1.900.000 đồng theo biên lai thu số 0011577 ngày 24/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H hoàn lại đủ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về hội, họ, biểu phùng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn T đối với anh Lý Minh Đ về tranh chấp nợ hội.

Buộc anh Lý Minh Đ có nghĩa vụ trả cho anh Đặng Văn T số tiền hội là 64.000.000 đồng (*Sáu mươi bốn triệu đồng*).

2/. Đình chỉ xét xử yêu cầu của anh Đặng Văn T đối với anh Lý Minh Đ đối với số tiền 12.000.000 đồng.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Lý Minh Đ có nghĩa vụ nộp số tiền 3.200.000 đồng. Hoàn lại cho anh Đặng Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.900.000 đồng theo biên lai thu số 0011577 ngày 24/02/2021. Các đương sự nhận và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tài khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Đ H
- Chi cục THADS huyện Đ H
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích